



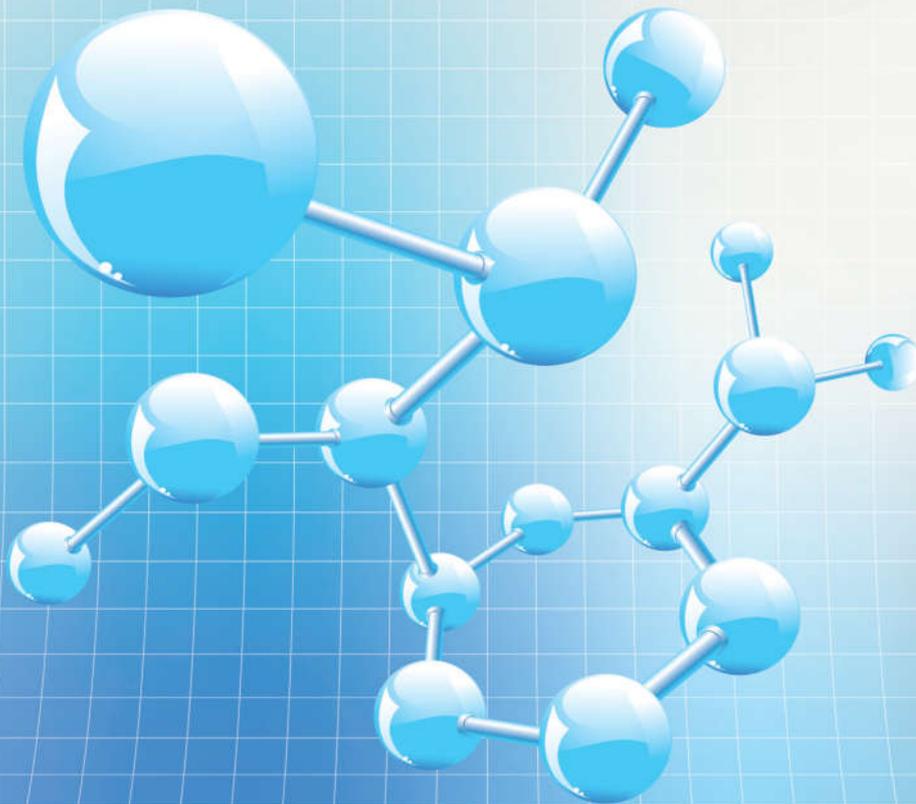
**Tạp chí**

# **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

**ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

**SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY**

**P. ISSN 1859-4190  
E. ISSN 2815-553X**



**Số 3 (86)**  
**2024**

**P. ISSN 1859-4190**  
**E. ISSN 2815-553X**

■ **Tổng Biên tập**

TS. Đỗ Văn Đĩnh

■ **Phó Tổng biên tập**

TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên

■ **Thư ký Tòa soạn**

PGS.TS. Ngô Hữu Mạnh

■ **Hội đồng Biên tập**

**TS. Nguyễn Thị Kim Nguyên - Chủ tịch Hội đồng**

GS.TS. Phạm Thị Ngọc Yến

PGS.TSKH. Trần Hoài Linh

PGS.TS. Nguyễn Văn Liễn

GS.TSKH. Thân Ngọc Hoàn

GS.TSKH. Bành Tiến Long

GS.TS. Nguyễn Đức Toàn

PGS.TS. Lê Thu Quý

GS.TS. Lê Anh Tuấn

GS.TS. Đinh Văn Sơn

PGS.TS. Trương Thị Thủy

PGS.TS. Nguyễn Thị Bất

GS.TS. Đỗ Quang Khang

PGS.TS. Ngô Sỹ Lương

PGS.TS. Khuất Văn Ninh

GS.TSKH. Phạm Hoàng Hải

PGS.TS. Đoàn Ngọc Hải

PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

GS.TS. Yu Ming Zhang

GS.TS. Nguyễn Văn Anh

■ **Ban Biên tập**

TS. Vũ Văn Đông - Trưởng ban

ThS. Đoàn Thị Thu Hằng - Phó Trưởng ban

■ **Editor-in-Chief**

Dr. Do Van Dinh

■ **Vice Editor-in-Chief**

Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen

■ **Office Secretary**

Assoc.Prof.Dr. Ngo Huu Manh

■ **Editorial Board**

**Dr. Nguyen Thi Kim Nguyen - Chairman**

Prof.Dr. Pham Thi Ngoc Yen

Assoc.Prof.Dr.Sc. Tran Hoai Linh

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Van Lien

Prof.Dr.Sc. Than Ngoc Hoan

Prof.Dr.Sc. Banh Tien Long

Prof.Dr. Nguyen Duc Toan

Assoc.Prof.Dr. Le Thu Quy

Prof.Dr. Le Anh Tuan

Prof.Dr. Dinh Van Son

Assoc.Prof.Dr. Truong Thi Thuy

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Thi Bat

Prof.Dr. Do Quang Khang

Assoc.Prof.Dr. Ngo Sy Luong

Assoc.Prof.Dr. Khuat Van Ninh

Prof.Dr.Sc. Pham Hoang Hai

Assoc.Prof.Dr. Doan Ngoc Hai

Assoc.Prof.Dr. Nguyen Ngoc Ha

Prof.Dr. Yu Ming Zhang

Prof.Dr. Nguyen Van Anh

■ **Editorial**

Dr. Vu Van Dong - Head

MSc. Doan Thi Thu Hang - Deputy Head

**Địa chỉ Tòa soạn:**

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/>Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.

LIÊN NGÀNH ĐIỆN - ĐIỆN TỬ - TỰ ĐỘNG HÓA

- Nghiên cứu bài toán nâng cao hiệu quả năng lượng của hệ thống thông tin không dây với sự hỗ trợ bề mặt phản xạ thông minh 5 Nguyễn Đỗ Dũng  
Đào Minh Hưng  
Nguyễn Văn Hào  
Nguyễn Trọng Các
- Định dạng theo hình dạng chữ L và bám các mục tiêu trên mặt nước dựa trên hình ảnh Lidar 3D 14 Nguyễn Phương Lâm  
Nguyễn Trọng Các
- Ứng dụng ResNet-50 trong phát hiện lỗi bề mặt chi tiết sản phẩm cơ khí 19 Nguyễn Đức Minh  
Vũ Thị Lệ Hằng  
Đỗ Văn Đình  
Phạm Văn Nam
- Phương pháp phát hiện hư hại vết lõm trên đường ray sử dụng mô hình Yolov8 25 Nguyễn Phương Ty  
Lương Thị Thanh Xuân  
Nguyễn Thị Tâm  
Dương Thị Hoa  
Nguyễn Thị Việt Hương  
Hà Minh Tuấn
- Mô hình hóa pin xe điện và so sánh hiệu suất sạc/xả điện cho các loại pin 31 Tạ Thị Mai

LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

- Nghiên cứu ảnh hưởng của vận tốc cắt và lượng chạy dao đến độ nhám bề mặt khi phay hợp kim nhôm 7075-T6 38 Mạc Văn Giang
- Phương pháp ghép nối các tấm thép silicon trong stator của động cơ điện - Phần 2 45 Nguyễn Thanh Tùng  
Ngô Hữu Mạnh  
Trịnh Văn Cường  
Mạc Thị Nguyên
- Khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm trong quá trình dập tạo hình đa điểm 53 Trần Hải Đăng  
Nguyễn Thị Thu
- Nghiên cứu ảnh hưởng của động học đến trạng thái ứng suất khi miết ép 58 Nguyễn Văn Hình  
Nguyễn Đức Hải  
Nguyễn Thị Liễu  
Nguyễn Hữu Chấn  
Dương Thị Hà

#### LIÊN NGÀNH CƠ KHÍ - ĐỘNG LỰC

Nghiên cứu sự thay đổi kích thước của vải dệt kim Rib 1:1 từ sợi cotton, sợi len lông cừu sau quá trình là hơi 62 Nguyễn Thị Hiền  
Phạm Thị Kim Phúc

#### NGÀNH KINH TẾ

Công tác quản lý thuế đối với các doanh nghiệp xây dựng trên địa bàn tỉnh Hải Dương 69 Đinh Thị Kim Thiết

Nghiên cứu giải pháp phát triển mô hình dịch vụ du lịch nông thôn tại tỉnh Hải Dương 75 Vũ Thị Hương

Thực trạng ứng dụng mô hình kinh tế tuần hoàn trong các khu công nghiệp Việt Nam 81 Nguyễn Thị Thủy

Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong lĩnh vực kế toán tại các doanh nghiệp Việt Nam: Thực trạng và giải pháp 87 Vũ Thị Lý  
Nguyễn Thị Quỳnh

#### NGÀNH TOÁN HỌC

Tích chập của phép biến đổi Fourier và Laplace với hàm trọng trong không gian  $L_1(\mathbb{R}_+)$  94 Nguyễn Kiều Hiền

#### NGÀNH KHOA HỌC GIÁO DỤC

Thực trạng và định hướng vận dụng một số phương pháp giảng dạy học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh gắn với giá trị cốt lõi của Trường Đại học Sao Đỏ 99 Nguyễn Mạnh Tường  
Trần Thị Hồng Nhung

#### LIÊN NGÀNH TRIẾT HỌC - XÃ HỘI HỌC - CHÍNH TRỊ HỌC

Sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Hải Dương về công tác giáo dục chính trị, tư tưởng hiện nay 106 Vũ Văn Đông

Tấm gương tự học của Chủ tịch Hồ Chí Minh và việc tự học của sinh viên Trường Đại học Sao Đỏ hiện nay 112 Nguyễn Mạnh Tường

Lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin về sở hữu và sự vận dụng của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay 117 Trần Thị Hồng Nhung  
Nguyễn Mạnh Tường

Tư tưởng của Lênin về công đoàn và sự vận dụng ở Việt Nam 123 Vũ Văn Chương  
Phạm Văn Dự  
Nguyễn Minh Loan

**TITLE FOR ELECTRICITY - ELECTRONICS - AUTOMATION**

- Research on improving energy efficiency in intelligent reflective surface-assisted wireless communication systems 5 Nguyen Do Dung  
Dao Minh Hung  
Nguyen Van Hao  
Nguyen Trong Cac
- L-shape fitting based object detection and surface water target tracking using 3D Lidar 14 Nguyen Phuong Lam  
Nguyen Trong Cac
- Application of Resnet-50 in detecting surface defects of mechanical product details 19 Nguyen Duc Minh  
Vu Thi Le Hang  
Do Van Dinh  
Pham Van Nam
- Squat defect detection method for railway using Yolov8 model 25 Nguyen Phuong Ty  
Luong Thi Thanh Xuan  
Nguyen Thi Tam  
Duong Thi Hoa  
Nguyen Thi Viet Huong  
Ha Minh Tuan
- Modeling of electric vehicle battery and performance comparisons on charging/discharging of selected types of battery 31 Ta Thi Mai

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

- Study on the effect of cutting speed and feed rate on surface roughness in milling of aluminum alloy 7075-T6 38 Mac Van Giang
- Jointing of the silicon sheets steel in stator of the electric motors - Part 2 45 Nguyen Thanh Tung  
Ngo Huu Manh  
Trinh Van Cuong  
Mac Thi Nguyen
- Research of some factors affecting product quality in incremental forming 53 Tran Hai Dang  
Nguyen Thi Thu
- Research on the influence of kinematics on the stress state in smoothing process 58 Nguyen Van Hinh  
Nguyen Duc Hai  
Nguyen Thi Lieu  
Nguyen Huu Chan  
Duong Thi Ha

**TITLE FOR MECHANICAL AND DRIVING POWER ENGINEERING**

Research on the dimensional change of 1:1 Rib knitted fabric from cotton and wool yarn after steam ironing proces 62 Nguyen Thi Hien  
Pham Thi Kim Phuc

**TITLE FOR ECONOMICS**

Tax management for construction enterprises in hai duong province 69 Dinh Thi Kim Thiet

Research on the development orientation of rural tourism service model in Hai Duong province 75 Vu Thi Huong

Current status of applying circular economic model in industrial parks in Vietnam 81 Nguyen Thi Thuy

Application of artificial intelligence (AI) in the field of accounting in Vietnamese enterprises: Current situation and solutions 87 Vu Thi Ly  
Nguyen Thi Quynh

**NTITLE FOR MATHEMATICS**

Convolution of the Fourier trans form and the Laplace with a weight function in the space  $L_1(\mathbb{R}_+)$  94 Nguyen Kieu Hien

**TITLE FOR EDUCATION SCIENCE**

Current situation and orientation of applying teaching methods of Ho Chi Minh Thought subject associated with core values of Sao Do University 99 Nguyen Manh Tuong  
Tran Thi Hong Nhung

**TITLE FOR PHILOSOPHY - SOCIOLOGY - POLITICAL SCIENCE**

The leadership of the Hai Duong provincial Party Committee on the current work of political and ideological education 106 Vu Van Dong

Ho Chi Minh's self-study example and the self-study of Sao Do University students today 112 Nguyen Manh Tuong

The theory of Marxism-Leninism on ownership and its application by the Communist Party of Vietnam today 117 Tran Thi Hong Nhung  
Nguyen Manh Tuong

Lenin's thoughts on trade unions and their application in Vietnam 123 Vu Van Chuong  
Pham Van Du  
Nguyen Minh Loan

# Tư tưởng của Lênin về công đoàn và sự vận dụng ở Việt Nam

## Lenin's thoughts on trade unions and their application in Vietnam

Vũ Văn Chương, Phạm Văn Dụ\*, Nguyễn Minh Loan

Tác giả liên hệ: phamvandu84@gmail.com

Trường Đại học Sao Đỏ

Ngày nhận bài: 01/7/2023

Ngày nhận bài sửa sau phản biện: 14/9/2024

Ngày chấp nhận đăng: 30/9/2024

### Tóm tắt

Cuộc Cách mạng Tháng Mười năm 1917 thành công, nước Nga Xô Viết tiến hành công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đất nước đứng trước muôn vàn khó khăn với thù trong, giặc ngoài. Thực tiễn này, Lênin đã chỉ ra rằng, trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, tổ chức công đoàn tất yếu còn tồn tại và đóng một vai trò rất quan trọng là lực lượng bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động, đồng thời thúc đẩy sự phát triển kinh tế đất nước và tham gia vào quá trình quản lý xã hội. Bài viết làm rõ tư tưởng của Lênin về vai trò của công đoàn trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và sự vận dụng sáng tạo của Hồ Chí Minh, Đảng cộng sản Việt Nam trong việc xây dựng tổ chức công đoàn trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội và hội nhập quốc tế.

**Từ khóa:** Lênin; công đoàn; công đoàn Việt Nam.

### Abstract

After winning the October Revolution of 1917, Soviet Russia began building socialism. The country faces countless difficulties, with internal and external enemies. In this practice, Lenin pointed out that, in the process of building socialism, trade unions inevitably still exist and play a very important role as a force to protect the legitimate interests of workers. At the same time, promote the country's economic development and participate in the social management process. The Communist Party of Vietnam has creatively applied Lenin's ideology on trade unions into the practice of building trade unions during the period of promoting industrialization, modernization, building socialism and international integration.

**Keywords:** Lenin; trade unions; Vietnamese trade union.

### 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc cách mạng Tháng Mười Nga năm 1917 thắng lợi đã đưa giai cấp công nhân và nhân dân lao động lên nắm chính quyền và làm chủ đất nước. Sau cách mạng, nước Nga Xô Viết bắt tay vào công cuộc kiến thiết và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Quá trình xây dựng nhà nước chuyên chính vô sản được thực hiện trong điều kiện rất khó khăn với thù trong, giặc ngoài chống phá và muốn tiêu diệt nhà nước dân chủ nhân dân còn hết sức non trẻ. Thực tiễn đó, Lênin đã chỉ ra vai trò to lớn của tổ chức công đoàn trong công cuộc xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế, xã hội "Công đoàn phải trở thành trường học của chủ nghĩa cộng sản". Trong hành trình tìm đường cứu nước, chuẩn bị về tư tưởng, chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng, Nguyễn Ái Quốc nhận thấy vai trò hết sức to lớn của tổ chức công đoàn trong đấu tranh giành độc lập dân tộc và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế,

Đảng Cộng sản Việt Nam đã nhận thức một cách sâu sắc tư tưởng của Lênin, Hồ Chí Minh về vai trò của tổ chức công đoàn trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội, từ đó vận dụng một cách sáng tạo, linh hoạt, khoa học vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

### 2. TƯ TƯỞNG CỦA LÊNIN VỀ VAI TRÒ CỦA CÔNG ĐOÀN TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Từ thực tiễn của phong trào đấu tranh cách mạng và quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội sau cách mạng Tháng Mười Nga, Lênin khẳng định tổ chức công đoàn đóng vai trò rất quan trọng quá trình quản lý nhà nước và xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô.

*Thứ nhất*, tổ chức công đoàn còn tồn tại khách quan và phải bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân trong quá trình cải tạo xã hội cũ, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Lênin khẳng định trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội sự tồn tại của tổ chức công đoàn là một tất yếu khách quan "Đối với giai cấp vô sản công nghiệp, công đoàn không phải chỉ là một tổ chức tất yếu về mặt lịch sử, mà còn là một tổ chức không thể không có được

Người phản biện: 1. TS. Phùng Thị Lý  
2. PGS.TS. Nguyễn Ngọc Hà

về mặt lịch sử và trong điều kiện chuyên chính vô sản, tổ chức đó bao gồm hầu hết giai cấp vô sản công nghiệp” [7, tr.249]. Trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản, đặc biệt khi thực hiện chính sách kinh tế mới “thừa nhận cho thương nghiệp tự do và cho chủ nghĩa tư bản được phát triển trong một chừng mực nào đó và chỉ với điều kiện là thương nghiệp tư nhân và tư bản tư nhân phải phục tùng sự điều tiết của nhà nước” [8, tr.418] thì công đoàn có một vai trò hết sức quan trọng, nó không chỉ là một tổ chức của giai cấp đang cầm quyền, đang thực hiện chuyên chính, mà nó có “một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của công đoàn là từ nay trở đi phải bảo vệ, trong mọi lĩnh vực và bằng mọi cách, những lợi ích của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh của họ chống tư bản. Nhiệm vụ đó phải được công khai đặt lên hàng đầu, bộ máy công đoàn do đó phải được tổ chức lại, sửa đổi hay bổ sung, những quỹ bãi công... phải được thành lập” [8, tr.418-419]. Trong quá trình hoạt động, công đoàn tập hợp toàn thể công nhân công nghiệp trong tổ chức mình và lúc này “nó là một tổ chức giáo dục, thu hút, huấn luyện, nó là một trường học, trường quản lý, trường quản lý kinh tế, trường học chủ nghĩa cộng sản” [7, tr.249].

Trong quá trình thực hiện chính sách kinh tế mới, việc các xí nghiệp nhà nước thực hiện hạch toán kinh tế, tăng năng suất lao động, điều này nhất định gây ra sự đối lập nào đó về lợi ích giữa quần chúng nhân dân với những người giám đốc, những người quản lý các xí nghiệp nhà nước. Thực tiễn này, Lenin đã đặt ra yêu cầu “Đối với những xí nghiệp nhà nước, các công đoàn tuyệt đối phải có nghĩa vụ đấu tranh đối với những người tuyển công nhân vào làm việc để bảo vệ lợi ích của giai cấp vô sản và của quần chúng lao động” [8, tr.419]. Để làm được điều này, tổ chức công đoàn phải không ngừng đổi mới và nâng cao năng lực, phương pháp đấu tranh cách mạng, hình thành thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản đối với toàn thể giai cấp công nhân và người lao động. Đây là nhiệm vụ hết sức nặng nề của công đoàn và chỉ hoàn thành nhiệm vụ này công đoàn mới góp phần xây dựng giai cấp công nhân, giai cấp vô sản Nga hết lòng, hết sức phục vụ cho sự nghiệp giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

*Thứ hai*, tổ chức công đoàn là cầu nối, sợi dây liên kết giữa Đảng Cộng sản, Nhà nước với giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động.

Trong thời kỳ quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản, công đoàn phải là người cộng tác gần nhất, cần thiết nhất của chính quyền nhà nước. Theo Lenin, công đoàn tạo mối quan hệ gắn bó sâu sắc giữa giai cấp công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Việc liên hệ với quần chúng là điều kiện quan trọng nhất, căn bản nhất cho mọi hoạt động của công đoàn, mỗi

cán bộ và từng tổ chức công đoàn phải đi sâu, đi sát vào trong quần chúng “những đồng chí này phải sống sâu vào đời sống công nhân, phải biết tường tận đời sống công nhân, biết xác định một cách chắc chắn, bất cứ trong vấn đề nào, trong lúc nào, tâm trạng của quần chúng, những nhu cầu, những nguyện vọng, những ý nghĩ thực sự của họ... biết chiếm được lòng tin cậy vô bờ bến của quần chúng bằng một thái độ hữu ái đối với họ, bằng cách quan tâm thỏa mãn những nhu cầu của họ” [8, tr.426]. Như vậy, trong quá trình hoạt động, công đoàn tạo ra mối liên hệ khăng khít giữa đội tiên phong (Đảng Cộng sản) với quần chúng, bảo vệ lợi ích của quần chúng lao động. Công đoàn lấy công tác hằng ngày để thu hút, thuyết phục quần chúng, huấn luyện quần chúng đưa quần chúng lên một trình độ cao hơn về phương diện văn hóa, kinh tế và chính trị, làm cho quần chúng ủng hộ, ngày càng tin theo Đảng và Nhà nước, lúc này công đoàn sẽ thực sự trở thành “trường học xã hội chủ nghĩa” và “Công đoàn chỉ là sức mạnh thực sự khi nó tập hợp được những lớp hết sức rộng rãi những công nhân ngoài đảng” [8, tr.430]. Mặt khác “Công đoàn còn phải có một sự khôn khéo đặc biệt, phải biết gần gũi quần chúng một cách đặc biệt trong từng trường hợp riêng biệt cụ thể, để đưa quần chúng lên một trình độ cao hơn về phương diện văn hóa, kinh tế và chính trị mà chỉ va chạm hết sức ít thôi” [8, tr.428].

*Thứ ba*, công đoàn góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước xã hội chủ nghĩa và điều hòa mâu thuẫn trong xã hội.

Lenin khẳng định để thực hiện thành công, công cuộc xây dựng xã hội mới, vai trò và sự tham gia của công đoàn vào các cơ quan kinh tế và hành chính của nhà nước vô sản là rất quan trọng và quá trình tham gia này phải thực hiện theo các nguyên tắc căn bản. Công đoàn tham gia việc thành lập tất cả mọi cơ quan kinh tế và mọi cơ quan nhà nước thông qua những ủy viên do họ đề cử. Công đoàn phải đề bạt và đào tạo những người quản lý trong công nhân và quần chúng nhân dân lao động. Công đoàn tham gia vào tất cả những cơ quan kế hoạch của nhà nước vô sản. Công đoàn tham gia vào việc thiết lập những biểu lương và nâng cao kỷ luật lao động, tăng năng suất lao động. Một nội dung rất quan trọng Lenin đề cập đến vai trò của công đoàn đó là “tham gia của công đoàn vào tất cả những cơ quan kế hoạch của nhà nước vô sản... lời cuốn gọi của công nhân và quần chúng nhân dân lao động vào toàn bộ sự nghiệp xây dựng kinh tế quốc dân” [8, tr.424-425]. Vì vậy, Lenin khẳng định “Công đoàn phải là người cộng tác gần nhất, cần thiết nhất của chính quyền nhà nước... Công đoàn, nói chung, là trường học chủ nghĩa cộng sản, thì nói riêng phải là trường học quản lý công nghiệp xã hội chủ nghĩa (rồi dần dần quản lý nông nghiệp) cho tất cả quần chúng công nhân rồi cho tất cả những người lao động” [8, tr.423].

Công đoàn là lực lượng quan trọng để chống lại tệ quan liêu trong xã hội, đồng thời phát huy nền dân chủ vô sản. Khi xây dựng chủ nghĩa xã hội một trong những “mối nguy hại lớn nhất” và “kẻ thù đáng ghét nhất” đó là bệnh quan liêu, chống lại và xóa bỏ nạn quan liêu là dựa vào giáo dục, phát triển giáo dục, nhất là việc phát huy vai trò của tổ chức công đoàn như “Trường học cộng sản”.

Quá trình cải tạo xây dựng đất nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội công đoàn là tổ chức thực hiện việc điều hòa, hóa giải mâu thuẫn giữa tư bản tư nhân và công nhân trong nhà nước vô sản. Theo Lênin công đoàn phải làm hết mình để bảo vệ quyền lợi cho người lao động.

Công đoàn cũng là tổ chức giải quyết đúng đắn mâu thuẫn giữa nhà nước và doanh nghiệp, giữa quản lý các doanh nghiệp với người lao động. Vì lợi ích của doanh nghiệp mà người công nhân, người lao động bị cắt giảm các chế độ và phúc lợi cần thiết. Lúc này xảy ra mâu thuẫn giữa người lao động và nhà máy, xí nghiệp, quản lý nhà máy, xí nghiệp. Khi đó, công đoàn có trách nhiệm làm trung gian hòa giải mâu thuẫn này. Thông qua đó, công đoàn cũng phải thường xuyên giám sát các cơ quan nhà nước để kịp thời phát hiện tệ quan liêu, đấu tranh bài trừ nó, góp phần bảo vệ lợi ích chính đáng của người lao động.

Những luận điểm của Lênin về vai trò, nhiệm vụ của công đoàn thể hiện tập trung sâu sắc trong thời kỳ thực hiện Chính sách kinh tế mới. Người nhấn mạnh công đoàn là một tổ chức chính trị tồn tại tất yếu khách quan trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Tổ chức công đoàn không chỉ bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của giai cấp công nhân và người lao động mà còn là cầu nối, sợi dây liên kết chặt chẽ giữa quần chúng nhân dân với đảng, là tổ chức quan trọng góp phần xây dựng thành công xã hội xã hội chủ nghĩa.

### **3. SỰ VẬN DỤNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH, ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG VIỆC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC CÔNG ĐOÀN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THỜI KỲ ĐỔI MỚI**

#### **3.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng tổ chức công đoàn**

Trong quá trình hoạt động cách mạng, khi nghiên cứu về chủ nghĩa Mác - Lênin, phong trào công nhân và công đoàn quốc tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tổng kết thực tiễn và hình thành lý luận để xây dựng tổ chức công đoàn Việt Nam phát triển qua từng thời kỳ, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn của đất nước.

Ngay trong tác phẩm *Đường cách mệnh*, Người đã chỉ ra vai trò của tổ chức công đoàn “Tổ chức Công hội trước hết để cho công nhân đi lại với nhau cho có cảm tình, hai là để nghiên cứu với nhau, ba là để sửa

sang cách sinh hoạt của công nhân, bốn là để giữ gìn quyền lợi cho công nhân, năm là để giúp cho quốc dân, giúp cho thế giới” [3, tr.330]. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và đặc biệt là giai đoạn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, thực hiện cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân ở miền Nam. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn quan tâm, chỉ đạo hoạt động của tổ chức công đoàn không ngừng lớn mạnh cả về tổ chức, chính trị và tư tưởng, Người chỉ rõ nhiệm vụ của tổ chức công đoàn: “1. Công đoàn phải tuyên truyền đường lối, chính sách chung của Đảng, vì Đảng mình là Đảng của giai cấp vô sản, Đảng là đội tiên phong của giai cấp công nhân, công nhân không có sự lãnh đạo của Đảng thì không làm cách mạng thành công được. Vậy phải tuyên truyền sâu rộng chính sách chung của Đảng trong hàng ngũ giai cấp công nhân; 2. Công đoàn phải giáo dục công nhân về đạo đức vô sản, đạo đức cách mạng; 3. Công đoàn và cán bộ công đoàn phải học trước để hiểu biết khoa học; 4. Nội bộ công đoàn phải đoàn kết, nhà máy này phải đoàn kết với nhà máy khác, cán bộ công nhân miền Nam và miền Bắc phải đoàn kết...; 5. Công đoàn và cán bộ công đoàn phải tìm cách này hay cách khác giải thích cho công nhân rõ tình hình trong nước và nước ngoài; 6. Công đoàn phải lãnh đạo hướng dẫn công nhân lãnh đạo phải cụ thể, không quan liêu, phải dân chủ bàn bạc anh em công nhân...” [4, tr.447]. Đối với cán bộ công đoàn, một trong những yếu tố quyết định tạo nên thành công của tổ chức, Bác yêu cầu “cán bộ công đoàn phải là người hiểu biết sản xuất, đời sống, nguyện vọng của công nhân viên chức, phải hiểu chính sách của Đảng, phải hiểu quản lý kinh tế, khoa học kỹ thuật” [6, tr.682], đặc biệt là người cán bộ, nhất là cán bộ cách mạng không chỉ giỏi về chuyên môn mà còn phải có tư cách đạo đức phải gần gũi quần chúng, đi sâu vào phong trào quần chúng nắm bắt quần chúng “Cán bộ công đoàn phải cùng ăn, cùng ở, cùng làm việc và bàn bạc với công nhân” [5, tr.634] chỉ khi làm được những công việc này thì công đoàn mới thực sự là tổ chức bảo vệ quyền lợi của người lao động và là cánh tay đắc lực của Đảng.

#### **3.2. Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng của Lênin và Hồ Chí Minh về xây dựng tổ chức công đoàn**

Tổ chức công đoàn Việt Nam được hình thành và phát triển gắn liền với quá trình tìm đường cứu nước của Nguyễn Ái Quốc - Chủ tịch Hồ Chí Minh, quá trình chuẩn bị về chính trị, tư tưởng, tổ chức cho việc thành lập Đảng đã cho ra đời tổ chức Công Hội Đỏ (đồng chí Tôn Đức Thắng thành lập) tiền thân của tổ chức công đoàn ngày nay. Ngày 28/7/1929 được sự đồng ý của tổ chức, các Công Hội Đỏ địa phương đã liên kết thành một tổ chức công hội thống nhất là Tổng Công hội Đỏ. Trải qua các giai đoạn cách mạng khác nhau với nhiều

tên gọi khác nhau và nhiều lần đổi tên, tổ chức công đoàn dưới sự lãnh đạo của Đảng đã không ngừng lớn mạnh và trưởng thành, là tổ chức đi đầu trong vận động, tập hợp đông đảo giai cấp công nhân, người lao động đấu tranh giành độc lập, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đóng góp to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, trong thời kỳ đổi mới tổ chức công đoàn không ngừng chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho công nhân, viên chức và người lao động. Tích cực tham mưu cho Đảng, Nhà nước ban hành nhiều chủ trương, chính sách, pháp luật để phát triển giai cấp công nhân đáp ứng được sứ mệnh trong giai đoạn mới.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tổ chức công đoàn cũng còn tồn tại cần khắc phục trong thời gian tới, đó là:

Thứ nhất, công tác tổ chức, công tác cán bộ, đặc biệt là nội dung, phương thức hoạt động của công đoàn trong các doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp tư nhân... hoạt động chưa hiệu quả. Có đơn vị chưa có tổ chức công đoàn. Việc cán bộ công đoàn hưởng lương từ giới chủ nên việc đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho người lao động hiệu quả chưa cao.

Thứ hai, công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cách mạng, phổ biến chính sách pháp luật, nhất là việc đẩy mạnh học tập nâng cao trình độ của người lao động mới chỉ thực hiện tốt ở doanh nghiệp Nhà nước, khu vực ngoài Nhà nước chưa được triển khai đồng bộ và quan tâm đúng mực, việc nắm bắt tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của công nhân và người lao động ở nhiều doanh nghiệp còn hạn chế.

Thứ ba, chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác công đoàn ở nhiều tổ chức cơ quan, doanh nghiệp còn thấp, do đó việc đề xuất cơ chế chính sách của cán bộ công đoàn, tổ chức công đoàn đối với lãnh đạo công ty, doanh nghiệp cho người lao động chưa được nhiều.

Thứ tư, nhiều doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chưa có tổ chức Đảng nên việc hoạt động của tổ chức công đoàn gặp rất nhiều khó khăn.

Tiếp thu và vận dụng sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam đã và đang xây dựng tổ chức công đoàn ngày càng phát triển vững mạnh đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời kỳ đổi mới, hội nhập và phát triển.

Chỉ thị số 07-CT/TW, ngày 23/11/1996, của Bộ Chính trị (khóa VIII), "Về tăng cường công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể nhân dân trong các doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần tư nhân (gọi tắt là doanh nghiệp tư nhân) và doanh

ngiệp có vốn đầu tư nước ngoài"; Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008, của Ban Chấp hành Trung ương khóa X, "Về tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"; Kết luận số 80-KL/TW, ngày 29/7/2010, của Ban Bí thư (khóa X), "Về tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị số 07-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa VIII) trong tình hình mới"; Kết luận số 79-KL/TW, ngày 25/12/2013, của Bộ Chính trị, "Về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 28/01/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa X về "Tiếp tục xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước".

Nhằm khẳng định vị trí, vai trò của tổ chức công đoàn, năm 2012, Quốc hội khóa XIII của Việt Nam đã thông qua Luật số: 12/2012/QH13 - Luật Công đoàn, khẳng định vị trí, vai trò to lớn của tổ chức Công đoàn "Công đoàn là tổ chức chính trị - xã hội rộng lớn của giai cấp công nhân và của người lao động, được thành lập trên cơ sở tự nguyện, là thành viên trong hệ thống chính trị của xã hội Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam; đại diện cho cán bộ, công chức, viên chức, công nhân và những người lao động khác, cùng với cơ quan nhà nước, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội, tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp; tuyên truyền, vận động người lao động học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" [9, tr.1].

Trong Hiến pháp của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 đã khẳng định "Công đoàn Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của giai cấp công nhân và của người lao động được thành lập trên cơ sở tự nguyện, đại diện cho người lao động, chăm lo và bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động; tham gia quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội; tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, tổ chức đơn vị, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến quyền, nghĩa vụ của người lao động; tuyên truyền, vận động người lao động học tập, nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp, chấp hành pháp luật, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" [2, tr.12].

Việt Nam hiện nay đã và đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp tục khẳng định "Nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam có nhiều hình thức sở hữu, nhiều thành phần kinh tế, trong đó: Kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác không ngừng được củng cố, phát triển; kinh tế tư nhân là

động lực quan trọng; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ngày càng được khuyến khích phát triển phù hợp với chiến lược, quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế xã hội” [1, tr.129]. Việc nước ta thừa nhận kinh tế tư nhân, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là một trong những yếu tố cấu thành nền kinh tế đất nước, có vai trò nhất định trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, điều này tiếp tục khẳng định những đổi mới về mặt nhận thức đối với kinh tế thị trường và về quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Thực tiễn này, vai trò, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn ngày càng được khẳng định, là người đại diện cho tiếng nói của công nhân, là tổ chức đi đầu trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp đối với người lao động trong các nhà máy, xí nghiệp, khu chế xuất... có yếu tố tư bản. Cùng với đó, công đoàn còn là tổ chức đảm nhiệm việc đàm phán, hóa giải những mâu thuẫn, ngăn chặn các cuộc bãi công không đúng quy định của pháp luật gây ảnh hưởng đến xã hội và thiệt hại về kinh tế.

Khi Việt Nam đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hàng năm có hàng chục nghìn công ty, doanh nghiệp mới được thành lập và hàng nghìn nhà đầu tư nước ngoài đầu tư thành lập công ty, doanh nghiệp ở Việt Nam. Điều này, tất yếu dẫn tới sự phát triển mạnh mẽ của giai cấp công nhân, người lao động trong các doanh nghiệp ngoài nhà nước. Thực tiễn này đặt ra yêu cầu phải thực hiện tốt công tác xây dựng tổ chức Đảng, phát triển đảng viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công nhân, người lao động ở thành phần kinh tế này.

Nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức công đoàn, ngay sau Đại hội XIII, ngày 12/6/2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã ký ban hành Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới. Nghị quyết đã đặt ra những mục tiêu hết sức cụ thể “Đến năm 2025: Phần đầu có 13,5 triệu đoàn viên công đoàn, hầu hết doanh nghiệp có 25 công nhân, lao động trở lên có tổ chức công đoàn; đến năm 2023 phần đầu có 12 triệu đoàn viên. Phần đầu 80% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể; đến năm 2023 đạt tỉ lệ trên 70%”. Trên cơ sở những kết quả đạt được Nghị quyết xác định mục tiêu giai đoạn 2030 đến giai đoạn 2045, cụ thể: “Đến năm 2030: Phần đầu có 16,5 triệu đoàn viên công đoàn; nơi chưa có tổ chức đại diện người lao động thì phần lớn người lao động được tập hợp, tham gia một số hoạt động của Công đoàn Việt Nam. Phần đầu 85% trở lên các doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể” và “Đến năm 2045: Hầu hết người lao động tại cơ sở là đoàn viên Công đoàn Việt Nam; 99% doanh nghiệp, đơn vị có tổ chức công đoàn ký kết được thỏa ước lao động tập thể”.

Để hoàn thành những mục tiêu to lớn về xây dựng tổ chức công đoàn Việt Nam đến năm 2045, nhân kỷ niệm 100 năm thành lập nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Đảng đã chỉ ra 6 nhiệm vụ, giải pháp: (1) Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tập hợp, vận động đoàn viên, người lao động; tập trung phát triển đoàn viên, công đoàn cơ sở. (2) Tiếp tục sắp xếp, hoàn thiện mô hình tổ chức; xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn chuyên nghiệp, đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. (3) Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động công đoàn đáp ứng yêu cầu tình hình mới. (4) Xây dựng nguồn tài chính đủ mạnh để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của tổ chức công đoàn. (5) Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động công đoàn. (6) Hoàn thiện chính sách, pháp luật; tăng cường và nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội với công đoàn.

#### 4. KẾT LUẬN

Trong khuôn khổ bài viết này tác giả đã đi phân tích những luận điểm của Lênin về vai trò của tổ chức công đoàn trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội sau cách mạng Tháng mười Nga 1917 như: Tham gia quản lý nhà nước, phát triển kinh tế và bảo vệ quyền lợi của người lao động... đã góp phần to lớn trong việc xây dựng giai cấp công nhân và nhà nước xã hội chủ nghĩa phát triển. Những luận điểm này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam tiếp thu vận dụng một cách sáng tạo vào xây dựng và phát triển tổ chức công đoàn, đoàn viên công đoàn trong thời kỳ đổi mới ở Việt Nam. Trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế sâu rộng, những lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về giai cấp công nhân nói chung và tổ chức công đoàn nói riêng cần được nghiên cứu, bổ sung lý luận và vận dụng một cách sáng tạo vào thực tiễn.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- [2]. *Hiến Pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam* (2017), NXB Chính trị Quốc gia Sự thật.
- [3]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Tập 2, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [4]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Tập 10, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [5]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Tập 12, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

- [6]. Hồ Chí Minh toàn tập (2011), Tập 15, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [7]. Lênin toàn tập (2005), Tập 42, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [8]. Lênin toàn tập (2005), Tập 44, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [9]. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (2012) *Luật Công đoàn*, NXB Lao động.
- [10]. Trần Văn Thuật (2022), *Phát huy vai trò, trách nhiệm của tổ chức công đoàn trong công tác xây dựng tổ chức đảng và phát triển đội ngũ đảng viên tại các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*, Tạp chí Cộng Sản (tạp chí điện tử) đăng ngày 23/5/2022.

---

#### AUTHORS INFORMATION

**Vu Van Chuong, Pham Van Du\*,  
Nguyen Minh Loan**

*\*Corresponding author: phamvandu84@gmail.com*  
Sao Do University

# THỂ LỆ GỬI BÀI

## TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ (P. ISSN 1859-4190, E. ISSN 2815-553X), thường xuyên công bố kết quả, công trình nghiên cứu khoa học và công nghệ của các nhà khoa học, cán bộ, giảng viên, nghiên cứu sinh, học viên cao học, sinh viên ở trong và ngoài nước.

1. Tạp chí xuất bản 01 số/quý bằng hai ngôn ngữ tiếng Việt và tiếng Anh. Tạp chí nhận đăng các bài báo khoa học thuộc các lĩnh vực: Điện - Điện tử - Tự động hóa; Cơ khí - Động lực; Kinh tế; Triết học - Xã hội học - Chính trị học; Các lĩnh vực khác gồm: Công nghệ thông tin; Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Ngôn ngữ học; Toán học; Vật lý; Văn hóa - Nghệ thuật - Thể dục thể thao...
2. Bài nhận đăng là những công trình nghiên cứu khoa học chưa công bố trong bất kỳ ấn phẩm khoa học nào.
3. Tòa soạn chỉ nhận bài báo gửi online trên website <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>. Bài báo gửi về tòa soạn dưới dạng file điện tử (\*.doc \*.docx và \*.pdf); cuối bài báo, tác giả ghi rõ thông tin địa chỉ liên hệ, số điện thoại, email và cập nhật thông tin trên website. Bài báo phải được trình bày đúng định dạng, rõ ràng; Trường hợp bài báo phải chỉnh sửa theo thể lệ hoặc theo yêu cầu của Phản biện thì tác giả sẽ cập nhật trên website. Người phản biện sẽ do tòa soạn mời. Tòa soạn không gửi lại bài nếu không được đăng.
4. Các công trình thuộc đề tài nghiên cứu có Cơ quan quản lý cần kèm theo giấy phép cho công bố của cơ quan (Tên đề tài, mã số, tên chủ nhiệm đề tài, cấp quản lý,...).
5. Tên bài báo trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 14, in đậm, căn giữa.
6. Tên tác giả (không ghi học hàm, học vị), font Arial, cỡ chữ 10, in đậm, căn lề phải; cơ quan công tác của các tác giả, font Arial, cỡ chữ 9, in nghiêng, căn lề phải.
7. Chữ "Tóm tắt" in đậm, font Arial, cỡ chữ 10; Nội dung tóm tắt của bài báo không quá 10 dòng, trình bày bằng hai ngôn ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), font Arial, cỡ chữ 10, in thường.
8. Chữ "Từ khóa" in đậm, nghiêng, font Arial, cỡ chữ 10; Có từ 03÷05 từ khóa, font Arial, cỡ chữ 10, in nghiêng, ngăn cách nhau bởi dấu chấm phẩy, cuối cùng là dấu chấm.
9. Nội dung bài báo viết bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Việt: Tiêu đề tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Tóm tắt tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Từ khóa tiếng Việt trước, tiếng Anh sau; Nếu là bài báo viết bằng tiếng Anh: Tiêu đề tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Tóm tắt tiếng Anh trước, tiếng Việt sau; Từ khóa tiếng Anh trước, tiếng Việt sau.
10. Bài báo được đánh máy trên khổ giấy A4 (21 × 29,7cm) có độ dài không quá 8 trang, font Arial, cỡ chữ 10, giãn dòng At least 12pt, Before 3pt, After 3pt; căn lề trên 2.5cm, dưới 2.5cm, trái 3cm, phải 2cm; hình vẽ phải rõ ràng, đủ nét và được định dạng dưới dạng file ảnh (\*.jpg); Phương trình, công thức phải soạn thảo bằng Mathtype hoặc Equation; Phần nội dung bài báo được chia thành 02 cột, khoảng cách cột là 1cm; Trong trường hợp hình vẽ, hình ảnh có kích thước lớn, bảng biểu có độ rộng lớn hoặc công thức, phương trình dài thì cho phép trình bày dưới dạng 01 cột.
11. Tài liệu tham khảo được sắp xếp theo thứ tự tài liệu được trích dẫn trong bài báo.
  - Nếu là sách/luận án: Tên tác giả (năm), Tên sách/luận án/luận văn, Nhà xuất bản/Trường/Viện, lần xuất bản/tái bản.
  - Nếu là bài báo/báo cáo khoa học: Tên tác giả (năm), Tên bài báo/báo cáo, Tạp chí/Hội nghị/Hội thảo, Tập/Kỷ yếu, số, trang.
  - Nếu là trang web: Phải trích dẫn đầy đủ tên website và đường link, ngày cập nhật.
12. Định dạng mẫu bài báo tham khảo tại địa chỉ [http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format\\_paper](http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/news/detail/198/format_paper)  
Bài báo sau khi xuất bản sẽ được công bố trên <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>.

### THÔNG TIN LIÊN HỆ:

**Ban Biên tập Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ**

Phòng 203, Tầng 2, Nhà B1, Trường Đại học Sao Đỏ.

Địa chỉ: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>

Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn)

**Tạp chí Nghiên cứu khoa học, Trường Đại học Sao Đỏ, Số 3 (86) 2024**



**BỘ CÔNG THƯƠNG**

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**

Địa chỉ:

- Số 1: Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Số 2: Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Điện thoại: (0220) 3882 269 Fax: (0220) 3882 921 Website: <http://saodo.edu.vn> Email: [info@saodo.edu.vn](mailto:info@saodo.edu.vn)

P. ISSN 1859-4190  
E. ISSN 2815-553X

**Số 3 (86)**  
**2024**



Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn>/Email: [tapchikhcn@saodo.edu.vn](mailto:tapchikhcn@saodo.edu.vn).

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.  
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.